

Số: ~~1652~~/QĐ-UBND

Bình Định, ngày ~~16~~ tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phân bổ kinh phí Trung ương bổ sung có mục tiêu  
thực hiện đề án giảm thiểu tảo hôn cận huyết năm 2019**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 3384/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 – 2020” trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 4319/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND tỉnh Bình Định về việc giao dự toán ngân sách địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 43/QĐ-BCĐ ngày 05/4/2019 của BCĐ giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 – 2020” trên địa bàn tỉnh năm 2019;

Xét đề nghị của Ban Dân tộc tại Tờ trình số 284/TTr-BDT ngày 13/5/2019 và ý kiến tham gia góp ý của Sở Tài chính tại Công văn số 1069/STC-TCHCSN ngày 06/5/2019;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân bổ kinh phí Trung ương bổ sung có mục tiêu thực hiện đề án giảm thiểu tảo hôn cận huyết năm 2019, với tổng số tiền là 280.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm tám mươi triệu đồng chẵn), cụ thể như sau:

- |                     |                    |
|---------------------|--------------------|
| 1. Ban Dân tộc      | : 55.000.000 đồng. |
| 2. Huyện An Lão     | : 60.000.000 đồng. |
| 3. Huyện Vĩnh Thạnh | : 45.000.000 đồng. |
| 4. Huyện Vân Canh   | : 60.000.000 đồng. |
| 5. Huyện Hoài Ân    | : 45.000.000 đồng. |
| 6. Huyện Tây Sơn    | : 15.000.000 đồng. |

(kèm theo phụ lục chi tiết)

**Điều 2.** Giao Ban Dân tộc và UBND các huyện liên quan:

1. Ban Dân tộc và UBND các huyện triển khai thực hiện theo Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 của BCD giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống về việc Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 – 2020" trên địa bàn tỉnh năm 2019.

2. UBND các huyện sử dụng kinh phí tổ chức lồng ghép các cuộc họp để tuyên truyền tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại các thôn, làng; đưa một số nội dung có liên quan đến việc phòng ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống bổ sung vào quy ước, hương ước của làng, ký cam kết thi đua; điều tra, khảo sát, thu thập thông tin thực trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Trưởng ban Ban Dân tộc, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện: An Lão, Vĩnh Thanh, Vân Canh, Hoài Ân, Tây Sơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. 

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh
- PVP VX;
- Lưu: VT, K1. 



**Trần Châu**

## PHỤ LỤC

# PHÂN BỐ KINH PHÍ TRUNG ƯƠNG BỔ SUNG MỤC TIÊU THỰC HIỆN MÔ HÌNH ĐỀ ÁN "GIẢM THIỂU TÌNH TRẠNG TẢO HÔN VÀ HÔN NHÂN CÁN HUYẾT THỐNG" NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 16 / 5 /2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

| STT        | Đơn vị, địa phương      | Kinh phí (đồng)    | Ghi chú |
|------------|-------------------------|--------------------|---------|
|            | <b>Tổng số</b>          | <b>280.000.000</b> |         |
| <b>I</b>   | <b>Ban Dân tộc</b>      | <b>55.000.000</b>  |         |
| <b>II</b>  | <b>Huyện Vân Canh</b>   | <b>60.000.000</b>  |         |
| 1          | Xã Canh Liên            | 15.000.000         |         |
| 2          | Xã Canh Hòa             | 15.000.000         |         |
| 3          | Xã Canh Hiệp            | 15.000.000         |         |
| 4          | Xã Canh Thuận           | 15.000.000         |         |
| <b>III</b> | <b>Huyện An Lão</b>     | <b>60.000.000</b>  |         |
| 1          | Xã An Toàn              | 15.000.000         |         |
| 2          | Xã An Nghĩa             | 15.000.000         |         |
| 3          | Xã An Quang             | 15.000.000         |         |
| 4          | Xã An Vinh              | 15.000.000         |         |
| <b>IV</b>  | <b>Huyện Vĩnh Thạnh</b> | <b>45.000.000</b>  |         |
| 1          | Xã Vĩnh Kim             | 15.000.000         |         |
| 2          | Xã Vĩnh Thuận           | 15.000.000         |         |
| 3          | Xã Vĩnh Hiệp            | 15.000.000         |         |
| <b>V</b>   | <b>Huyện Hoài Ân</b>    | <b>45.000.000</b>  |         |
| 1          | Xã Ân Sơn               | 15.000.000         |         |
| 2          | Xã Bók Tới              | 15.000.000         |         |
| 3          | Xã Đák Mang             | 15.000.000         |         |
| <b>VI</b>  | <b>Huyện Tây Sơn</b>    | <b>15.000.000</b>  |         |
| 1          | Xã Vĩnh An              | 15.000.000         |         |

*Trm*